

Số: 121/2021/HSST
Ngày: 15 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mạc Thị Thanh Bình
2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bồ Đức Trọng– Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2021/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2021/HSST-QĐ ngày 25/11/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN TẤN S, sinh năm 1999 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Siêu nhân; Nơi cư trú: Tổ 1, ấp 2, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M; vợ con chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Quang S1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ 2, ấp 2, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (có đơn xin xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Công D, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 8, Tổ 1, ấp 1, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn S là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. S và anh Nguyễn Quang S1 có mối quan hệ anh em ruột trong gia đình. Biết anh S1 có sở hữu 01 xe mô tô biển số 38N4-6774 nên S nảy sinh ý định lấy trộm xe mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 19 giờ ngày 19 tháng 8 năm 2021, S lén lút bí mật đi vào phòng ngủ của anh S1 rồi lấy trộm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 38N4-6774

mang về cất dấu tại cửa sổ phòng ngủ của S. Sau đó S đi đến phòng trọ của bạn tên Thịnh (không rõ nhân thân, lai lịch) địa chỉ: thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước để sinh sống. Khoảng 18 giờ ngày 22 tháng 8 năm 2021, S nhờ bạn là Quý (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô chở S về nhà. Về đến nhà, S phát hiện xe mô tô biển số 38N4-6774 của anh S1 đang dựng trước dân nhà và gia đình của S đang ăn tối ở phía nhà sau. S đi qua căn nhà kho cạnh căn nhà của gia đình S để tìm cách lấy trộm xe mô tô biển số 38N4-6774. Sau đó, S đứng phía bên căn nhà kho nhìn thấy chìa khóa đang cắm tại ổ khóa xe mô tô biển số 38N4-6774 và không có người trông coi. S lén lút đi đến cửa sổ phòng ngủ lấy giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 38N4-6774 đã cất dấu trước đó rồi đi ra sân lén lút lấy xe mô tô biển số 38N4-6774 dắt ra khỏi cổng nhà. S dắt xe mô tô biển số 38N4-6774 cách nhà khoảng 50m thì nổ máy và điều khiển xe đi về hướng thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành đến phòng trọ của Thịnh ngủ. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/8/2021 S đến cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ “ Như Ý” địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành do anh Huỳnh Công D làm chủ để cầm cố xe mô tô biển số 38N4-6774 được số tiền 8.000.000 đồng. Sau đó, S sử dụng số tiền trên để trả nợ cho Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 7.000.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng sử dụng tiêu xài cá nhân.

Anh S1 phát hiện mất xe mô tô biển số 38N4-6774 nghi ngờ người lấy trộm là S nên đến Công an huyện Chơn Thành trình báo. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã bắt giữ Nguyễn Tấn S và thu hồi xe mô tô biển số 38N4-6774.

Kết luận định giá tài sản số 52/KLĐG-HĐĐGTS ngày 27/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành, kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, biển số 38N4-6774 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 18.000.000đ.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Auper Drem, màu nâu biển số 38N4-6774 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe của anh Nguyễn Quang S1. Vật chứng trên là tài sản hợp pháp của bị hại S1 nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Tạm giữ 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Tấn S

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quang S1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Công D đã nhận lại số tiền 8.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì.

Bản cáo trạng số 126/CTr-VKS, ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn S về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50,

38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 10 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại xin vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không làm trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh trai, Nguyễn Tấn S đã lấy trộm giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Drem, biển số 38N4-6774 của anh Nguyễn Quang S1 vào lúc 19 giờ ngày 19/8/2021; đến khoảng 18 giờ ngày 22 tháng 8 năm 2021, S thấy xe của anh S1 dựng trước sân nhà còn gia đình anh S1 đang ăn tối phía nhà sau nên S đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô này, sau đó đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Kết luận định giá xác định xe mô tô trên tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 18.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng số 126/CTr-VKS, ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Tấn S là giấy tờ cá nhân của S nên cần trả lại cho S.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Đối với anh Huỳnh Công D là chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ Như Ý thực hiện hoạt động kinh doanh nhận cầm cố xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Drem, màu nâu, biển số 38N4-6774 không chính chủ sở hữu trong quá trình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và UBND tỉnh Bình Phước đã có văn bản tạm dừng các hoạt động không thiết yếu để phòng chống dịch bệnh. Do đó, anh D đã vi phạm “không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh dịch vụ nơi công cộng” và “nhận cầm cố tài sản không chính chủ sở hữu” đã vi phạm điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định 117/2020/NĐ-CP quy định xử phạt trong lĩnh vực y tế và điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ-CP quy định xử phạt trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngày 24/8/2021 Đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện Chơn Thành đã lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 27/8/2021 UBND huyện Chơn Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 168 đối với hành vi vi phạm trên.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b,i,s khoản 1 Điều 51, Điều 50, 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn S phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2021.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn S 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Tấn S.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan